

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST

Ngày: 20 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Huệ

Ông Nguyễn Trọng Thuý

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2024/TLST-HS ngày 09/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXXST-HS ngày 03/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Hà – sinh năm 1990, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: SN 13, Đường Nguyễn Hữu Tiến, tiểu khu 1, phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đức và bà Lê Thị Trọng; Có vợ là Đặng Mỹ Hoa và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/6/2016 Công an thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích; Tạm giữ: ngày 04/01/2024; Quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ: ngày 12/01/2024; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Lê Đình Dũng – sinh năm 1983, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: SN 11, đường Nguyễn Hữu Tiến, tiểu khu 1, phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình Tuyển (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thuý; Có vợ là Phạm Thị Tâm và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/6/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Tạm giữ: ngày 04/01/2024; Quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ: ngày 12/01/2024; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đều vắng mặt.

1. Chị Cao Thị Gái - sinh năm: 1993.

Trú tại: TDP Văn Sơn, phường Ninh Hải, TX Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Tuấn Quỳnh - sinh năm: 1989.

Trú tại: SN 32, Nguyễn Văn Trỗi, Tiểu khu 2, phường Hải Hoà, TX Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Điều vắng mặt.

1. Chị Hoàng Thị Thu - sinh năm: 1994.

Trú tại: TDP Đại Tiến, phường Ninh Hải, TX Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Vũ Thị Kim Thủy - sinh năm: 1996.

Trú tại: Tiểu khu 6, phường Hải Hoà, TX Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ đầu năm 2022 đến ngày bị bắt, Trần Văn Hà lợi dụng việc một số người dân trên địa bàn TX Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá có nhu cầu vay tiền để chi tiêu, làm ăn, Hà đã cho những người này vay tiền với lãi suất cao, 10.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày (tương đương với mức lãi suất từ 365%/năm, gấp 18.25 lần lãi suất theo quy định tại Bộ luật dân sự).

Khi có khách vay tiền, Trần Văn Hà thoả thuận, thống nhất về số tiền cho vay, lãi suất, quy định 01 tháng đóng lãi một lần, tiền lãi tháng đầu tiên được cắt trực tiếp vào tiền gốc khi vay. Sau đó, đưa tiền trực tiếp hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng cho người vay.

Quá trình hoạt động cho vay, đối tượng thu các khoản tiền lãi, tiền gốc từ người vay bằng hình thức nhận tiền mặt trực tiếp hoặc nhận qua chuyển khoản internet banking đến tài khoản mở tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank), số tài khoản 1199991239999 của Trần Văn Hà sử dụng.

1. Đối với trường hợp của chị Cao Thị Gái, sinh năm 1993, trú tại TDP. Văn Sơn, P. Ninh Hải, TX. Nghi Sơn:

Vào khoảng đầu năm 2022, Trần Văn Hà thường xuyên đi đá bóng tại sân bóng ở xã Hải Yên, TX. Nghi Sơn, lúc này chị Cao Thị Gái đang làm công việc quản lý sân bóng trên nên hai người quen biết nhau. Thời điểm này, chị Gái có hỏi vay tiền của Hà thì Hà đồng ý. Hai bên có thỏa thuận cho chị Gái vay tiền dưới hình thức tín chấp, thống nhất tính lãi suất cho vay là 10.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tiền lãi được đóng theo chu kỳ 30 ngày, có thể chia làm nhiều lần đóng trong một kỳ lãi, mỗi lần cho vay thì Hà đều cắt trước tiền lãi của tháng đầu tiên. Tiền gốc cho vay, chị Gái thường nhận tiền mặt từ Hà, quá trình trả lãi thì chị Gái thường trả lãi thông qua chuyển khoản ngân hàng, có ít lần thì trả trực tiếp bằng tiền mặt. Quá trình vay tiền và trả lãi của chị Gái cụ thể như sau:

- Khoảng đầu tháng 02/2022, Hà cho chị Gái vay số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để giải quyết công việc cá nhân, hai bên thỏa thuận tiền lãi sẽ được đóng theo chu kỳ 30 ngày/lần, có thể chia làm nhiều lần đóng trong một

kỳ lãi. Khi cho vay tiền, Hà cắt lãi trước tháng đầu tiên là 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) nên Hà chỉ đưa cho chị Gái số tiền mặt là 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*). Số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 9.000.000 đồng/tháng cho Hà.

- Trong tháng 3/2022, chị Gái đã đóng tiền lãi 04 (bốn) lần cho Hà với tổng số tiền là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*), còn lại số tiền lãi là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), chị Gái trả cho Hà bằng hình thức đưa trực tiếp tiền mặt.

- Trong tháng 4/2022, chị Gái đã đóng tiền lãi 04 (bốn) lần cho Hà với tổng số tiền là 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*). Cũng trong tháng 4/2022, chị Gái vay thêm của Hà số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) vẫn với lãi suất là 10.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tiền lãi đóng theo chu kỳ 30 ngày, trong đó Hà cắt lãi trước tháng đầu tiên là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) nên Hà chỉ đưa cho chị Gái số tiền mặt là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Hai bên thống nhất cộng dồn số tiền gốc đã vay vào để dễ tính lãi. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái đã vay của Hà tính đến tháng 4/2022 là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 12.000.000 đồng/tháng cho Hà.

- Trong tháng 5/2022, chị Gái đóng tiền lãi 06 (sáu) lần cho Hà với tổng số tiền là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Cũng trong tháng 5/2022, chị Gái vay thêm Hà số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) vẫn với lãi suất là 10.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tiền lãi đóng theo chu kỳ 30 ngày, trong đó Hà cắt lãi trước tháng đầu tiên là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên Hà chỉ đưa cho chị Gái số tiền mặt là 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*). Hai bên thống nhất cộng dồn số tiền gốc đã vay vào để dễ tính lãi. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái đã vay của Hà tính đến tháng 5/2022 là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 18.000.000 đồng/tháng cho Hà.

- Trong tháng 6/2022, chị Gái đóng tiền lãi 13 (mười ba) lần cho Hà với tổng số tiền là 15.900.000 đồng (*Mười lăm triệu chín trăm nghìn đồng*), còn lại số tiền lãi là 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) thì chị Gái đã trả cho Hà bằng hình thức đưa trực tiếp tiền mặt.

- Trong tháng 7/2022, chị Gái đóng tiền lãi 12 (mười hai) lần cho Hà với tổng số tiền là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*).

- Khoảng đầu tháng 8/2022, chị Gái trả cho Hà số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) để một phần trả nợ cho bạn của chị Gái là chị Hoàng Thị Thu, sinh năm 1994, ở TDP. Đại Tiễn, P. Ninh Hải, TX. Nghi Sơn đã vay của Hà. Trước đó, chị Thu vay số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) của Hà là do chị Gái giới thiệu, bảo lãnh nên khi chị Thu không trả được tiền nữa thì Hà yêu cầu chị Gái phải trả số tiền mà chị Thu đã vay. Số tiền 30 triệu đồng còn lại, chị Gái dùng để trả bớt một phần tiền vay gốc cho Hà. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái còn vay của Hà tính đến tháng 8/2022 là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 9.000.000 đồng/tháng cho Hà. Trong tháng 8/2022, chị Gái đóng tiền lãi 01 (một) lần cho Hà với số tiền là

1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), còn lại số tiền lãi là 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*), chị Gái xin Hà đóng bù vào tháng sau.

- Trong tháng 9/2022, chị Gái đóng tiền lãi 01 (một) lần cho Hà với tổng số tiền là 10 triệu đồng. Trong đó có 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 9/2022 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 8/2022. Như vậy, chị Gái còn nợ lại Hà số tiền lãi là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*).

- Trong tháng 10/2022, chị Gái chuyển khoản ngân hàng để đóng tiền lãi 03 (ba) lần cho Hà với tổng số tiền là 15.500.000 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng*). Trong đó có 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 10/2022 và 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 8/2022, còn lại số tiền lãi là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) thì chị Gái đóng cho Hà bằng hình thức đưa trực tiếp tiền mặt. Cũng trong tháng 10/2022, chị Gái đã trả cho Hà số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) tiền gốc bằng hình thức đưa tiền mặt. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái còn vay của Hà tính đến tháng 10/2022 là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 3.000.000 đồng/tháng cho Hà.

- Trong tháng 11/2022, chị Gái đóng tiền lãi 02 (hai) lần cho Hà với tổng số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Cũng trong khoảng thời gian này, Hà thuê Lê Đình Dũng thi thoảng thay Hà để liên hệ đến nhắc lãi, thu tiền nợ gốc, lãi của chị Gái giúp cho Hà. Tùy theo lượng công việc mà Trần Văn Hà thường cho Dũng số tiền 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Thời điểm từ đầu năm 2023 đến khoảng tháng 8/2023 Dũng đi nhắc lãi, thu tiền gốc, lãi của chị Gái nhiều nhất và nhận được số tiền 6.000.000 đồng từ Trần Văn Hà.

- Trong tháng 12/2022, chị Gái đóng tiền lãi 01 (một) lần cho Hà với số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

- Trong tháng 01/2023, chị Gái đóng tiền lãi 03 (ba) lần cho Hà với tổng số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

- Trong tháng 02/2023, chị Gái đóng tiền lãi 02 (hai) lần cho Hà với tổng số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

- Trong tháng 3/2023, chị Gái vay thêm của Hà số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) vẫn với lãi suất là 10.000 đồng/1 triệu/1 ngày, hai bên thỏa thuận tiền lãi đóng theo chu kỳ 30 ngày. Do Hà cắt lãi trước tháng đầu tiên với số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) nên Hà chỉ chuyển đưa cho chị Gái số tiền là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Hai bên thống nhất cộng dồn số tiền gốc đã vay vào để dễ tính lãi. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái đã vay của Hà tính đến tháng 3/2023 là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 6.000.000 đồng/tháng cho Hà. Do không có tiền đóng lãi nên chị Gái đã xin Hà nợ lại 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) tiền lãi vào tháng sau thì Hà đồng ý.

- Trong tháng 4/2023, chị Gái đóng tiền lãi 04 (bốn) lần cho Hà với tổng số tiền là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*). Trong đó có 6.000.000

đồng (*Sáu triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 4/2023 và 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 3/2023. Do chưa có đủ tiền đóng lãi nên chị Gái đã xin Hà nợ lại 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi vào tháng sau thì Hà đồng ý.

- Trong tháng 5/2023, chị Gái đóng tiền lãi 05 (năm) lần cho Hà với tổng số tiền là 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Trong đó có 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 5/2022 và 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 3/2023. Cũng trong tháng 5/2023, chị Gái vay thêm của Hà số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) vẫn với lãi suất là 10.000 đồng/1 triệu/1 ngày, thỏa thuận tiền lãi đóng theo chu kỳ 30 ngày. Do Hà cắt lãi trước tháng đầu tiên với số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) nên Hà chỉ chuyển đưa cho chị Gái số tiền là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Hai bên thống nhất cộng dồn số tiền gốc đã vay vào để dễ tính lãi. Như vậy, tổng số tiền gốc chị Gái đã vay của Hà tính đến tháng 5/2023 là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), trong đó số tiền lãi chị Gái phải đóng theo kỳ là 9.000.000 đồng/tháng cho Hà.

- Trong tháng 6/2023, chị Gái đóng tiền lãi 02 (hai) lần cho Hà với tổng số tiền là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*). Do chưa có tiền đóng đủ lãi nên chị Gái đã xin Hà nợ lại 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tiền lãi vào tháng sau thì Hà đồng ý.

- Trong tháng 7/2023, chị Gái đóng tiền lãi 05 (năm) lần cho Hà với tổng số tiền là 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Trong đó có 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 7/2023 và 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi của kỳ tháng 6/2023. Do chưa có tiền đóng đủ lãi nên chị Gái đã xin Hà nợ lại 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi vào tháng sau thì Hà đồng ý.

- Trong tháng 8/2023, chị Gái đóng tiền lãi 05 (năm) lần cho Hà với tổng số tiền là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*). Do chưa có tiền đóng đủ lãi nên chị Gái đã xin Hà nợ lại 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền lãi vào tháng sau thì Hà đồng ý. Như vậy, chị Gái còn nợ lại Hà số tiền lãi là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

- Ngày 01/9/2023, chị Gái có chuyển trả thêm cho Hà 01 (một) lần tiền lãi với số tiền là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để thanh toán hết số tiền lãi cần đóng của kỳ tháng 8/2023. Sau đó, do chị Gái gặp khó khăn về kinh tế dẫn đến không có tiền trả lãi nên chị Gái đã xin Hà không tính lãi đối với gói vay của chị Gái nữa thì Hà đồng ý, Hà yêu cầu chị Gái thanh toán sớm số tiền gốc còn vay. Thời gian sau đó, chị Gái đã trả được cho Hà số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) tiền gốc bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng, chị Gái chuyển trả số tiền này đến tài khoản Agribank số: 3522205674234 của Lê Đình Dũng, sau đó Dũng đã rút tiền mặt và chuyển lại cho Hà. Như vậy tính đến nay, chị Gái còn nợ lại của Hà số tiền gốc là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*).

Tổng số tiền lãi mà chị Gái đã trả cho Trần Văn Hà trong gói vay nêu trên là 171.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi một triệu đồng), trong đó số tiền thu lợi bất chính là 161.630.137 đồng (Một trăm sáu mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi bảy đồng).

2. Đối với trường hợp của anh Lê Tuấn Quỳnh, sinh năm 1989, trú tại đường Nguyễn Văn Trỗi, Tiểu khu 2, P. Hải Hoà, TX. Nghi Sơn:

Gói vay 1: Khoảng ngày 01/4/2022, anh Quỳnh vay Hà số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) với mức lãi suất 10.000 đồng/triệu/ngày, hai bên thỏa thuận chu kỳ trả lãi là 10 ngày. Do Hà cắt lãi trước kỳ đầu tiên với số tiền lãi là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên anh Quỳnh chỉ nhận từ Hà số tiền là 54.000.000 đồng (*Năm mươi tư triệu đồng*) bằng hình thức đưa tiền mặt. Đến ngày 11/4/2022, anh Quỳnh chuyển khoản ngân hàng cho Hà số tiền lãi của kỳ tiếp theo là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Sau đó đến ngày 22/4/2022, anh Quỳnh đã tắt toán gói vay này bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng cho Hà số tiền gốc là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*). Tính đến thời điểm phát hiện tội phạm, gói vay này đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự và cũng đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Gói vay 2: Khoảng ngày 25/4/2022, anh Quỳnh tiếp tục vay của Hà số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) với mức lãi suất 10.000 đồng/triệu/ngày, hai bên thỏa thuận chu kỳ trả lãi là 10 ngày. Do Hà cắt lãi trước kỳ đầu tiên với số tiền lãi là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên anh Quỳnh chỉ nhận từ Hà số tiền là 54.000.000 đồng (*Năm mươi tư triệu đồng*) bằng hình thức đưa tiền mặt. Đến ngày 04/5/2022, anh Quỳnh đã tắt toán gói vay này bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng cho Hà số tiền gốc là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*). Tính đến thời điểm phát hiện tội phạm, gói vay này đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự và cũng đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Gói vay 3: Khoảng ngày 22/5/2022, anh Quỳnh tiếp tục vay của Hà số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) với mức lãi suất 10.000 đồng/triệu/ngày, hai bên thỏa thuận chu kỳ trả lãi là 10 ngày. Do Hà cắt lãi trước kỳ đầu tiên với số tiền lãi là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên anh Quỳnh chỉ nhận từ Hà số tiền là 54.000.000 đồng (*Năm mươi tư triệu đồng*) bằng hình thức đưa tiền mặt. Sau đó, mỗi tháng (tương ứng với 03 kỳ lãi 10 ngày) thì anh Quỳnh trả tiền lãi cho Hà với số tiền là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*). Đến ngày 31/10/2022, anh Quỳnh đã trả được số tiền gốc 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), còn nợ lại Hà số tiền gốc là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Do gặp khó khăn về kinh tế nên anh Quỳnh xin Hà không tính lãi với số tiền gốc 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) còn lại thì Hà đồng ý. Trong khoảng thời gian trả lãi đối với gói vay này, anh Quỳnh chủ yếu trả tiền lãi bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng cho Hà, tổng số tiền lãi mà anh Quỳnh đã chuyển khoản cho Hà là 78.000.000 đồng (*Bảy mươi tám triệu đồng*), chỉ có 02 (hai) lần là đưa tiền mặt trực tiếp cho Hà với tổng số tiền lãi là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Như vậy trong gói vay này, tính đến ngày 31/10/2022, tổng số tiền lãi mà anh Quỳnh đã trả cho Hà là 96.000.000 đồng (*Chín mươi sáu triệu đồng*).

Gói vay 4: Ngày 10/4/2023, anh Quỳnh có vay thêm của Hà số tiền gốc là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) vẫn với mức lãi suất là 10.000 đồng/triệu/ngày, hai bên thỏa thuận chu kỳ trả lãi là 30 ngày. Do Hà cắt lãi trước kỳ đầu tiên (kỳ tháng 4/2023) với số tiền lãi là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên anh Quỳnh chỉ nhận từ Hà số tiền là 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*) bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng. Sau đó, do có tiền nên anh Quỳnh đã thanh toán trước tiền lãi của kỳ tháng 5 và tháng 6/2023, với tổng số tiền lãi là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*), đều thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Tiếp đó, do điều kiện kinh tế khó khăn dẫn đến không còn khả năng trả lãi nên anh Quỳnh xin Hà không tính lãi đối với khoản vay nữa thì Hà đồng ý. Hà chỉ yêu cầu anh Quỳnh hoàn trả số tiền gốc còn vay là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), tuy nhiên đến nay thì anh Quỳnh vẫn chưa trả được tiền gốc cho Hà. Tổng số tiền lãi anh Quỳnh đã trả cho Hà trong gói vay này là 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*).

Tổng số tiền lãi mà anh Quỳnh đã trả cho Hà trong gói vay 3 và gói vay 4 nêu trên là 114.000.000 đồng (*Một trăm mười bốn triệu đồng*), trong đó số tiền thu lợi bất chính là 107.753.425 đồng (*Một trăm linh bảy triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng*).

Như vậy, tổng số tiền gốc Trần Văn Hà dùng để cho vay là 140.000.000 đồng; (cho chị Cao Thị Gái vay 60.000.000 đồng; anh Lê Tuấn Quỳnh vay 80.000.000 đồng). Số tiền lãi tối đa theo quy định trong Bộ luật dân sự đã thu là **16.616.438 đồng** (*mười sáu triệu sáu trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng*); tổng số tiền thu lợi bất chính đối với những khoản vay của chị Cao Thị Gái và anh Lê Tuấn Quỳnh số tiền **269.383.562 đồng** (*Hai trăm sáu mươi chín triệu ba trăm tám mươi ba nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng*), tổng số tiền cho vay mà các khách vay kể trên đang nợ lại của Trần Văn Hà là **58.000.000 đồng** (*năm mươi tám triệu đồng*) trong đó chị Cao Thị Gái nợ Trần Văn Hà 18.000.000 đồng, anh Lê Tuấn Quỳnh nợ 40.000.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm những người đã vay tiền với lãi suất cao của Trần Văn Hà để làm việc. Tuy nhiên, đến nay không xác định thêm được những người vay tiền khác. Ngoài những người vay tiền nêu trên, tài liệu điều tra đến nay chưa xác định được thêm những người vay khác.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc điện thoại Vivo màu đỏ đen có số Imei 1: 865635046215734 và số Imei 2: 865635046215726.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6S màu xám có số Imei là 353224100916096.

Kết quả xử lý vật chứng; xử lý đồ vật, tài liệu:

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại Vivo màu đỏ đen có số Imei 1: 865635046215734 và số Imei 2: 865635046215726 cho chủ sở hữu là Lê Đình Dũng.

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6S màu xám có số Imei là 353224100916096 cho chủ sở hữu là Trần Văn Hà.

Về phần trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn Hà đã chủ động trả lại số tiền thu lợi bất chính cho chị Cao Thị Gái. Còn anh Lê Tuấn Quỳnh không yêu cầu, đề nghị gì đối với số tiền thu lợi bất chính mà Trần Văn Hà đã thu.

Tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Đối với trường hợp gói vay của chị Hoàng Thị Thu có tổng số tiền lãi đã đóng cho Trần Văn Hà là 27.000.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu đồng*), gói vay đã kết thúc vào tháng 8/2022 nên tính đến thời điểm phát hiện tội phạm, gói vay này đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên không xem xét xử lý.

- Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-P2 ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trần Văn Hà về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 BLHS; Lê Đình Dũng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 BLHS.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng: Khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Văn Hà từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Phạt bổ sung bị cáo Hà 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Đình Dũng từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn tiền khấu trừ thu nhập và tiền phạt bổ sung cho bị cáo Dũng.

- Biện pháp tư pháp: Công nhận bị cáo Hà đã trả đầy đủ số tiền thu lợi bất chính cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Cao Thị Gái. Công nhận anh Lê Tuấn Quỳnh không yêu cầu bị cáo Hà trả lại tiền thu lợi bất chính.

Truy thu của bị cáo Hà số tiền còn lại là 16.616.348 để sung quỹ Nhà nước.

Truy thu của chị Cao Thị Gái số tiền 18.000.000 đồng; anh Lê Tuấn Quỳnh số tiền 40.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2022 đến tháng 9/2023, tại địa bàn TX. Nghi Sơn, Trần Văn Hà đã thực hiện các hành vi cho vay lãi nặng dưới hình thức tín chấp (không cần tài sản cầm cố, thế chấp) với mức lãi suất 10.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi suất 365%/năm, gấp 18.25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định. Trần Văn Hà đã thực hiện cho vay lãi nặng đối với 02 người vay là chị Cao Thị Gái và anh Lê Tuấn Quỳnh thu lợi bất chính số tiền 269.383.562 đồng.

Bị cáo Lê Đình Dũng có hành vi giúp sức, hỗ trợ Trần Văn Hà để liên hệ, nhắc nợ và thu tiền gốc, lãi đối với chị Cao Thị Gái từ khoảng tháng 11/2022 đến khoảng tháng 01/2024, đã giúp Hà thu lợi bất chính số tiền là 55.712.329 đồng.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Trần Văn Hà có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 BLHS. Hành vi phạm tội của Lê Đình Dũng có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo tại bản cáo trạng là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo Hà đã cho nhiều người vay tiền với lãi suất rất cao; bị cáo Dũng giúp bị cáo Hà đi thu tiền gốc, lãi cùng nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các hoạt động tín dụng, xâm phạm lợi ích của công dân, gây mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

[4]. Nhân thân, vai trò, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không cấu kết, phân công vai trò cụ thể nên là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo Hà là người khởi xướng, trực tiếp cho người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan vay tiền, tiền là của bị cáo Hà, bị cáo Hà cho nhiều người vay; bị cáo Dũng là đồng phạm giúp sức liên hệ, nhắc nợ và thu tiền gốc, lãi đối với 01 người vay cho bị cáo Hà. Nên xếp vai trò và hình phạt của bị cáo Hà cao hơn bị cáo Dũng là phù hợp.

Bị cáo Hà phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”; căn cứ điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ TNHS chung là thành khẩn khai báo, đầu thú, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Hà có tình tiết giảm nhẹ TNHS riêng là bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đều có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin xác nhận xin được cải tạo tại địa phương, hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên cho bị cáo Hà được hưởng án treo, bị cáo Dũng cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 65; Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để các bị cáo thấy rõ được sự khoan hồng của pháp luật sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với khoản tiền gốc bị cáo Hà dùng để cho vay là 140.000.000 đồng; (cho chị Cao Thị Gái vay 60.000.000 đồng; anh Lê Tuấn Quỳnh vay 80.000.000 đồng). Trong đó chị Cao Thị Gái đã trả 42.000.000 đồng tiền gốc; anh Lê Tuấn Quỳnh đã trả 40.000.000 đồng tiền gốc cho bị cáo Hà. Do số tiền gốc là phương tiện phạm tội, nên truy thu của bị cáo Hà số tiền 82.000.000 đồng, truy thu của chị Cao Thị Gái số tiền 18.000.000 đồng; anh Lê Tuấn Quỳnh số tiền 40.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với tổng khoản tiền lãi tối đa theo Bộ luật dân sự đã thu là 16.616.348 đồng bị cáo Hà thu của chị Cao Thị Gái và anh Lê Tuấn Quỳnh; đây là khoản tiền phát sinh từ tội phạm nên truy thu của bị cáo Hà để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tổng hai khoản truy thu của bị cáo Hà là 98.616.348 đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả là 82.000.000 đồng, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/02/2024 số tiền 20.000.000 đồng của đơn vị nhận tiền Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá và Biên lai thu tiền 62.000.000 đồng số 101 ngày 13/5/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Bị cáo còn phải nộp 16.616.348 để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với tổng khoản tiền lãi 269.383.562 đồng bị cáo Hà và bị cáo Dũng thu lợi của chị Cao Thị Gái và anh Lê Tuấn Quỳnh. Bị cáo Hà đã trả đầy đủ cho chị Gái, chị không yêu cầu gì thêm (BL 184, 188), anh Quỳnh không yêu cầu bị cáo Hà trả lại số tiền thu lợi bất chính (BL 194, 196).

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, bị cáo Hà là người trực tiếp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vay tiền, bị cáo Dũng là người đi đòi nợ nên phạt tiền đối với bị cáo Hà, không phạt tiền bị cáo Dũng là phù hợp. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Dũng.

[7]. Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Hà và Lê Đình Dũng phạm tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

*** Căn cứ vào** Khoản 2, khoản 3 Điều 201; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Hà 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo Trần Văn Hà số tiền 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Văn Hà cho Ủy ban nhân dân phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 201; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Dũng 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ).

- Áp dụng: Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Công nhận bị cáo Hà đã trả lại đầy đủ số tiền thu lợi bất chính cho chị Cao Thị Gái. Anh Lê Tuấn Quỳnh không yêu cầu bị cáo Hà trả lại tiền thu lợi bất chính.

Truy thu của bị cáo Trần Văn Hà là 98.616.348 đồng. Bị cáo đã nộp số tiền 82.000.000 đồng, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/02/2024 số tiền

20.000.000 đồng đơn vị nhận tiền Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá và Biên lai thu tiền 62.000.000 đồng số 101 ngày 13/5/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Bị cáo Hà còn phải nộp 16.616.348 để sung quỹ Nhà nước.

Truy thu của chị Cao Thị Gái số tiền 18.000.000 đồng; anh Lê Tuấn Quỳnh số tiền 40.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3. Án phí: Các bị cáo Trần Văn Hà và Lê Đình Dũng; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (p9);
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tx. Nghi Sơn;
- UBND p. Hải Hòa, tx. Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thủy

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM ND
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Bùi Thế Huệ Nguyễn Trọng Thuý

Lê Thị Thủy